TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐOAN HÙNG** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2022/HS-ST
Ngày: 29 - 11 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông **Nguyễn Khanh**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Tuấn Chiến**
Ông **Nguyễn Đức Cường**
- *Thư ký phiên toà:* Bà **Bùi Thị Duyên** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tham gia phiên tòa:* Ông **Đỗ Tiến THnh**- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2022/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 11 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị H, sinh ngày: 25/10/1972; Nơi cư trú: Khu 1, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn B (đã chết) và bà: Vũ Thị M, sinh năm 1939; Chồng: Vũ Quang T, sinh năm: 1963; Con: Chưa có;

Tiền án: Bản án HSST số 29/HSST ngày 21/02/1998, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Bản án HSST số 197/HSST ngày 29/9/1998, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt 17 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hình phạt của 02 bản án trên buộc Nguyễn Thị H phải chấp Hnh hình phạt chung là 20 năm tù. Ngày 04/4/2012, Nguyễn Thị H chấp Hnh xong hình phạt tù nhưng chưa chấp Hnh xong hình phạt bổ sung; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú Thọ. "Có mặt"

2. Đỗ Tuấn L, sinh ngày: 28/8/1993; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 1, xã S, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở: Khu Đ, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Hải N, sinh năm: 1972 và bà: Bùi Thị Lan H, sinh năm 1972; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án HSST số 68/2012/HSST ngày 25/9/2012, Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội "Trộm cắp tài sản". Án phí HSST 200.000 đồng. L chấp Hnh xong thời gian thử thách ngày 13/7/2014, chấp Hnh xong án phí HSST tháng 12/2012; Bản án HSST số 30/2015/HSST ngày 30/10/2015, Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xử 42 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Truy thu của L số tiền 500.000 đồng, án phí HSST: 200.000 đồng. L chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 27/5/2018, chấp Hnh xong tiền án phí HSST và số tiền bị truy thu vào tháng 01/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú Thọ. "Có mặt"

3. Trần Ngọc D, sinh ngày: 07/7/1986; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: Khu A, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Ngọc P, sinh năm: 1958 và bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1956; Vợ: Nguyễn Thị Bích H, sinh năm: 1990 (đã ly hôn); Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án HSST số 61/2017/HSST ngày 28/11/2017, Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xử phạt Trần Ngọc D 06 tháng tù về tội "Cố ý gây tH tích". D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST, 300.000 đồng tiền án phí dân sự trong vụ án hình sự. Ngày 17/01/2019, D chấp Hnh xong hình phạt tù. Ngày 07/5/2019 D chấp Hnh xong phần án phí của bản án.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện đang tại ngoại tại xã Hùng L, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ. "Có mặt"

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Trần Hồng K, sinh năm 1962 "Vắng mặt"

Địa chỉ: khu Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất:

Hồi 08 giờ 00 phút, ngày 27/5/2022, tại khu T, xã H, huyện Đ, Phú Thọ, Công an xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ phát hiện, lập biên bản vi phạm Hnh chính đối với Trần Hồng K, sinh năm 1962, HKTT: khu Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ về Hnh vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Vật chứng thu giữ của Trần Hồng K, gồm: 01 cóong thủy tinh đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, vỏ màu vàng, đã cũ, lắp sim số 0583.061.446.

Công an xã H, huyện Đ xác minh, làm rõ nguồn gốc ma túy K sử dụng do K mua của Trần Ngọc D, sinh năm 1986, ĐKHKTT: Khu A, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ vào ngày 20/5/2022 tại khu Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ với giá 500.000đồng.

Ngày 28/5/2022, Công an xã H, huyện Đ bàn giao hồ sơ vụ việc nêu trên cùng các vật chứng liên quan đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng thụ lý, điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác định: Ngày 20/5/2022, tại khu Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, Trần Ngọc D bán trái phép 01 túi ma túy đá cho Trần Hồng K, sinh năm 1962, HKTT: Khu Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ thu 500.000 đồng.

Nguồn gốc số ma túy đá Trần Ngọc D bán cho Trần Hồng K do D mua một phần của Đỗ Tuấn L, sinh năm 1993, HKTT: Khu 1, xã S, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ và một phần mua của Nguyễn Thị H, sinh năm 1972, HKTT: Khu 1, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Ngoài ra, Trần Ngọc D còn khai nhận ngày 22/5/2022, Trần Ngọc D cùng Đỗ Tuấn L đi mua ma túy đá của Nguyễn Thị H để sử dụng cho bản thân.

Căn cứ lời khai của Trần Ngọc D, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng làm việc với Nguyễn Thị H. Quá trình làm việc, H khai nhận ngày 22/5/2022, tại Khu 1, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ, H bán 01 túi ma túy đá cho Trần Ngọc D thu 500.000 đồng phù hợp với lời khai của D. Tiến Hnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị H, phát hiện và thu giữ trong lọ nhựa để tại bàn uống nước kê ở quán bán Hng tạp hóa của H 01 túi nilon màu trắng có khuy bấm, viền kẻ màu xanh kích thước 3,5cm x 04cm, bên trong có chứa 04 viên nén màu hồng, trên mỗi viên nén đều có chữ "WY". H khai đây là ma túy hồng phiến của H tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân mỗi khi bị đau bụng. Tạm giữ của H 02 điện thoại di động: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 359596072704590/07, số IMEI 2: 359597072704598/07, lắp sim thuê bao 0968.125.468 và sim thuê bao 0962.232.771; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 353415088228351/01, số IMEI 2: 353416088228359/01, không lắp sim.

Ngày 28/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định 04 viên nén màu hồng, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ "WY", chứa bên trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm viền kẻ màu xanh thu giữ của Nguyễn Thị H.

Tại bản kết luận giám định số 685/KLGĐ ngày 29/5/2022, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

"04 (bốn) viên nén màu hồng, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ "WY" gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 0,390 gam"

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định: 0,250 gam chất dạng viên nén màu hồng.

Ngày 28/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Trần Ngọc D về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Ngày 29/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng ra Quyết định khởi tố bổ sung vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Thị H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Vụ Thứ 2:

Hồi 11 giờ 15 phút, ngày 27/5/2022, tại khu Đ, thị trấn Đ, huyện Đ, Phú Thọ, Công an huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ phát hiện, lập biên bản vi phạm Hnh chính đối với Đỗ Tuấn L, sinh năm 1993, HKTT: Khu 1, xã S, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ về Hnh vi "Tàng trữ phép chất ma túy".

Vật chứng thu giữ của Đỗ Tuấn L gồm 01 túi nilon màu trắng có khuy bấm và viền kẻ màu xanh, có kích thước 2cm x 2,5cm, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, vỏ màu tím, đã qua sử dụng, số IMEI: 354644054379158, lắp sim thuê bao 0989575283 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, số IMEI: 356145091128572, lắp sim thuê bao 0349114999.

Ngày 27/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa bên trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm, viền kẻ màu xanh thu giữ của Đỗ Tuấn L.

Tại bản kết luận giám định số 677/KL-KTHS ngày 29/5/2022, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

"*Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa bên trong 01 túi nilon gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,170 gam,*

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định: 0,112 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng…

Quá trình điều tra xác định: Ngày 20/5/2022, tại khu 5, xã Sóc Đăng, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ, Đỗ Tuấn L bán trái phép 01 túi ma túy đá cho Trần Ngọc D thu 400.000 đồng.

Ngày 27/5/2022, tại Khu Đ, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, Đỗ Tuấn L tàng trữ trái phép 0,170 gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân.

Ngày 29/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Đỗ Tuấn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Vụ thứ 3: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 04/6/2022, tại Khu 1, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện một người phụ nữ có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người phụ nữ tự khai có họ và tên Nguyễn Thị H, sinh năm 1972, HKTT: Khu 1, xã T,

huyện P, tỉnh Phú Thọ. Vật chứng thu giữ do H tự giác giao nộp: 02 túi nilon màu trắng, bên trong đều chứa rắn dạng tinh thể màu trắng (niêm phong vào bì giấy, đánh số 01); 01 túi nilon màu trắng bên trong có 20 (hai mươi) viên nén hình tròn màu hồng, trên một mặt của mỗi viên đều in chìm chữ "WY" (niêm phong vào bì giấy, đánh số 02); 02 túi nilon màu trắng trong đó 01 túi bên trong có chứa chất bột cục màu trắng và 01 túi bên trong có chứa 13 gói giấy, loại giấy lịch, mở 13 gói giấy bên trong đều chứa chất bột cục màu trắng (niêm phòng vào bì giấy, đánh số 03). Ngoài ra không thu giữ đồ vật, tài sản gì khác. Tổ công tác đã tiến Hnh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và đưa H về trụ sở làm việc.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị H. Quá trình khám xét thu giữ: 01 Căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen xám, đã qua sử dụng, có số IMEI: 354266092743342/01, kèm sim số 0382346500.

Ngày 04/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định đối với vật chứng thu giữ của Nguyễn Thị H ngày 04/6/2022.

Tại bản kết luận giám định số 719/KL-KTHS ngày 07/6/2022, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

"Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong 02 túi nilon màu trắng, được niêm phong trong bì số 01 gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 2,145 gam, loại Methamphetamine loại Methamphetamine.

- 20 viên nén hình tròn, màu hồng, trên một mặt mỗi viên nén có in chìm chữ "WY" được niêm phong trong bì số 02 gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 2,025 gam, loại Methamphetamine. Khối lượng trung bình của một viên nén là: 0,101 gam.

- Chất bột, cục màu trắng niêm phong trong bì số 03 gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 5,096 gam, loại Heroine"

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, xác định:

- Ngày 04/6/2022, tại Khu 1, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Thị H tàng trữ trái phép 4,17 gam ma túy loại Methamphetamine và 5,096 gam ma túy loại Heroine mục đích để bán cho người khác.

- Vào khoảng cuối tháng 5/2022, tại Khu 1, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Thị H 02 lần bán trái phép chất ma túy loại Heroine cho Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1976, HKTT: khu Đ, TT. Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ mỗi lần thu 500.000đ.

Ngày 11/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự; Quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam đối với Nguyễn Thị H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Ngày 05/7/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ ra Quyết định chuyển vụ án hình sự số 33/QĐ-CQĐT ngày 11/6/2022 do Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Ninh khởi tố đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ để điều tra theo thẩm quyền. Ngày 11/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Ninh bàn giao hồ sơ vụ án "Mua bán trái phép chất ma túy", xảy ra tại Khu 1, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ cùng vật chứng đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra 03 vụ án nêu trên, xác định: Ngoài Hnh vi phạm tội đã bị khởi tố, một ngày giữa tháng 5/2022, Đỗ Tuấn L góp 500.000đ, Trần Ngọc D góp 500.000 đồng rồi cùng đi đến nH ở của Nguyễn Thị H tại Khu 1, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ, D đứng ở ngoài cửa nH H đợi, L đi vào nH H mua của H 02 túi ma túy đá với giá 1.000.000đ. Sau khi mua được ma túy đá, L đưa trả cho D 01 túi ma túy đá tương ứng với số tiền D góp, D một mình sử dụng gần hết khoảng 2/3 số ma túy đá này, phần còn lại D cất trong người mục đích để sử dụng cho bản thân. Còn L một mình sử dụng hết 01 túi ma túy mua của H. Đến ngày 20/5/2022, D mua thêm ma túy đá của Đỗ Tuấn L và gộp với số ma túy còn lại mua của H ngày hôm trước, rồi bán cho Trần Hồng K, như đã nêu trên.

Ngày 12/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng nhập 03 vụ án nêu trên tHnh vụ án "Mua bán trái phép chất ma túy", "Tàng trữ trái phép chất ma túy" do Nguyễn Thị H, sinh năm 1972, HKTT: Khu 1, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ cùng đồng bọn gây ra.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng đã làm rõ nội dung vụ án như sau:

Ngày 16/02/2022, Trần Ngọc D đến Công ty cổ phần TH Mại Đoan Hùng do ông Trần Ngọc D, sinh năm 1984 là Giám đốc, trụ sở tại xã Sóc Đăng, huyện Đoan Hùng ký hợp đồng lao động nhận 01 xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Grand i10 biển số 19A-131.14 để kinh doanh dịch vụ taxi. Nhiều lần Trần Ngọc D lái xe taxi chở Đỗ Tuấn L và Nguyễn Mạnh H đến quán bán Hng tạp hóa và nước giải khát của Nguyễn Thị H tại Khu 1, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ nên H quen biết H, L và D. Trần Ngọc D và Trần Hồng K ở cùng xã nên quen biết nhau và cho nhau số điện thoại liên lạc.

Trong thời gian quen biết, Nguyễn Thị H bán ma túy cho Nguyễn Mạnh H, Đỗ Tuấn L và Trần Ngọc D; Đỗ Tuấn L đã bán ma túy Trần Ngọc D; Trần Ngọc D bán ma túy cho Trần Hồng K như sau:

Nguyễn Thị H hai lần bán ma túy cho Nguyễn Mạnh H:

Lần 1: Khoảng 07 giờ một ngày gần cuối tháng 5/2022, Nguyễn Thị H đang ở nH thì Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1976, nH ở thị trấn Đoan Hùng, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ đến nH H một mình. Tại đây, H hỏi H bán cho H 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 500.000đ. Do H đang có sẵn Heroine nên H đồng ý bán cho H. Sau đó H đưa cho H 500.000đ, H cầm tiền rồi đưa lại cho H 01 gói ma túy có đặc điểm gói ngoài bằng giấy lịch, bên trong chứa Heroine. H cầm gói Heroine H đưa rồi đi đến khu vực chợ Tiên Phú, xã Tiên Phú, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ sử dụng hết cho bản thân.

Lần 2: Khoảng ba ngày sau lần 1, H đi một mình đến nH ở của Nguyễn Thị H tại Khu 1, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ, lúc này H đang ở nH, H hỏi mua của H 01 gói Heroine giá 500.000đ. H đồng ý. H đưa cho H 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ. H cầm tiền rồi đưa lại cho Nguyễn Mạnh H 01 gói ma túy có đặc điểm như lần thứ nhất, H cầm số ma túy H đưa rồi đi đến khu vực chợ Tiên Phú, xã Tiên Phú, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ sử dụng hết cho bản thân.

Nguyễn Thị H bán ma túy cho Đỗ Tuấn L:

Khoảng 21 giờ, một ngày giữa tháng 5/2022, Đỗ Tuấn L đi tìm mua ma túy đá sử dụng thì gặp Trần Ngọc D đang đứng đợi khách đi xe taxi tại khu Đồng Tâm, TT. Đoan Hùng. L rủ D góp tiền đi mua ma túy đá sử dụng. D đồng ý góp 500.000đ. L góp 500.000đ. L bảo D lái xe ô tô taxi chở L đến nH Nguyễn Thị H tại Khu 1, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Khi đến nơi D ngồi trên xe ô tô taxi đợi, còn L xuống xe đi bộ vào nH gặp và hỏi mua của H hỏi mua 1.000.000đ ma túy đá (Methamphetamine), H đồng ý, L đưa cho H 02 tờ tiền mệnh giá 500.000đ, H cầm tiền rồi đi vào phòng ngủ của H lấy 02 túi nilon màu trắng, có khuy bấm, bên trong có chứa ma túy đá ra đưa cho L. L cầm 02 túi ma túy đá H đưa rồi quay ra xe taxi của D đưa trả cho D 01 túi ma túy đá rồi bảo D đưa L về TT. Đoan Hùng, huyện Đoan Hùng. Tại đây L sử dụng hết số ma túy mua của H. Còn Trần Ngọc D mang số ma túy L đưa về nH sử dụng hết khoảng 2/3, còn lại D cất dấu trong xe taxi mục đích sử dụng cho bản thân.

Đỗ Tuấn L bán ma túy cho Trần Ngọc D; Trần Ngọc D bán ma túy cho Trần Hồng K:

Khoảng 21 giờ, ngày 20/5/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá, Trần Hồng K sử dụng điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus, lắp sim thuê bao 0583.061.446 gọi đến điện thoại NOKIA 1110i, vỏ màu trắng, xám, lắp sim thuê bao 0982.935.444 của Trần Ngọc D bảo D "mày xem có chỗ nào lấy được đồ ngon không, lấy hộ anh 500", ý của K hỏi mua của D 500.000đ ma túy đá. D đồng ý bảo K "để em hỏi xem đã, có gì em gọi". Lúc này, D đang đỗ xe taxi ở xã Sóc Đăng, huyện Đoan Hùng, D sử dụng điện thoại như trên gọi đến số điện thoại 0349.114.999 lắp trong điện thoại Iphone 6 của Đỗ Tuấn L, hỏi L "còn không, để anh 500", ý của D hỏi mua của L 500.000đ ma túy đá và hẹn gặp L tại cảng Ho Hưng, thuộc xã Sóc Đăng, huyện Đoan Hùng để giao nhận ma túy. Do có sẵn ma túy đá nên L đồng ý bán ma túy đá cho Trần Ngọc D rồi điều khiển xe đạp điện mang theo 01 túi nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh, bên trong chứa ma túy đá (Methamphetamine đến cảng Ho Hưng gặp D. Tại đây, L đưa cho D 01 túi ma túy đá đặc điểm như trên. D cầm túi ma túy đá L đưa bảo L cho nợ tiền. L đồng ý. Sau đó, L đi về khu Đầu Lô, TT Đoan Hùng, huyện Đoan Hùng. Sau khi mua được ma túy của L D thấy ít nên lấy hết số ma túy còn lại hôm trước cùng L mua của Nguyễn Thị H sử dụng còn cho vào cùng số ma túy mua của L rồi điều khiển xe ô tô taxi xuôi hướng TT. Đoan Hùng - xã Vụ Quang gọi điện thoại cho K bảo K ra cây xăng, dầu thuộc xã Hùng L để giao nhận ma túy. K đồng ý sau đó điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đen, đỏ, biển số 19S1-266.95 đi từ nH K đến cửa Hng xăng, dầu Hùng L thuộc TL 323 khu Đồng Ao, xã Hùng L, huyện Đoan Hùng thì gặp D. Gặp nhau, D đưa cho K 01 túi nilon màu trắng, có rãnh bấm, viền kẻ màu xanh, bên trong chứa ma túy đá. K cầm

túi ma túy D đưa rồi đưa lại cho D 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ. D cầm tiền K đưa sau đó điều khiển xe taxi rời đi. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Đỗ Tuấn L gọi điện cho D hỏi "đã lấy được tiền chưa", D bảo L "lấy được rồi, đang chở khách đi Tuyên Quang về anh đưa cho, 500 lấy 400 thôi nhé", L hiểu ý D trả L 400.000đ tiền D mua ma túy của L, L đồng ý. Đến khoảng 00 giờ 30' ngày 21/5/2022, L gặp D ở khu vực ngã ba Gốc gạo thuộc TT. Đoan Hùng, huyện Đoan Hùng. Tại đây, D trả cho L 400.000đ tiền mua ma túy đá của L ngày 20/5/2022. L cầm tiền rồi đi về nH nghỉ Rồng Vàng ngủ còn D điều khiển xe taxi về nH. Sau khi mua được ma túy đá K mang số ma túy mua được của D về nH một mình nhiều lần sử dụng hết.

Nguyễn Thị H bán ma túy cho Trần Ngọc D và Đỗ Tuấn L:

Khoảng 15 giờ ngày 22/5/2022, Đỗ Tuấn L gọi điện cho Trần Ngọc D bảo D chở L đến nH ở của Nguyễn Thị H thuộc Khu 1, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ uống nước. D đồng ý điều khiển xe ô tô taxi biển số 19A-131.14 chở Đỗ Tuấn L đến nH Nguyễn Thị H. Đến nơi, D và L đi vào ngồi ở bàn uống nước kê ở quán bán Hng tạp hóa của H. Tại đây, D hỏi mua của H 300.000đ ma túy đá (Methaphetamine), H trả lời "ba trăm thì mua thế nào được đá", D bảo H "con có mỗi ba trăm", D nói với H xong quay sang bảo L "mày có một trăm đâu đưa đây". L có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên lấy từ trong túi quần đang mặc ra 100.000đ đưa cho D để góp cùng D mua ma túy đá của H để sử dụng. D cầm tiền L đưa rồi lấy trong người ra thêm 400.000đ đưa cho H, tổng là 500.000đ, H cầm tiền D đưa rồi đi vào phòng ngủ của H lấy 01 túi nilon màu trắng có khuy bấm, bên trong có chứa ma túy đá, sau đó quay ra bàn uống nước chỗ L và D ngồi. Trước mặt L, H đưa cho D túi ma túy đá như trên, D cầm số ma túy đá H đưa điều khiển xe ô tô taxi như trên chở L về khu Đầu Lô, thị trấn Đoan Hùng, huyện Đoan Hùng. Tại đây, D và L chia nhau số ma túy vừa mua được của H. Sau khi chia ma túy xong, L mang về nH một mình sử dụng hết. Còn Trần Ngọc D sau đó một mình sử dụng hết số ma túy đá mua được của Nguyễn Thị H xong tiếp tục điều khiển xe ô tô taxi trên đi làm. Đến ngày 25/5/2022, Trần Ngọc D trả xe ô tô taxi cho Công ty CPTM Đoan Hùng rồi về nH.

Ngoài ra, Nguyễn Thị H còn có Hnh vi tàng trữ trái phép 4,56 gam ma túy loại Methamphetamine và 5,096 gam ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng và bán cho người khác như đã nêu trên.

Nguồn gốc số ma túy Đỗ Tuấn L bán cho Trần Ngọc D ngày 20/5/2022 và nguồn gốc số ma túy Đỗ Tuấn L tàng trữ ngày 27/5/2022, L khai mua của Vũ Quang T, sinh năm 1963, HKTT: Khu 1, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Tại cơ quan điều tra Vũ Quang T không thừa nhận đã bán ma túy cho L, L không có tài liệu nào khác chứng minh Tiến đã bán ma túy cho L. Vì vậy cơ quan điều tra không có đủ căn cứ xử lý đối với Tiến.

Nguồn gốc số ma túy Nguyễn Thị H bán cho Đỗ Tuấn L, Trần Ngọc D, Nguyễn Mạnh H và nguồn gốc số ma túy H tàng trữ ngày 27/5/2022 và ngày 04/6/2022, Nguyễn Thị H khai mua của một người không rõ tên tuổi, địa chỉ. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đoan Hùng không có căn cứ triệu tập, xử lý đối với người này.

Tại bản Cáo trạng số: 57/CT-VKSĐH ngày 11/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ truy tố các bị cáo: Nguyễn Thị H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự

và tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b,c,p,q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; Đỗ Tuấn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Trần Ngọc D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị H, Đỗ Tuấn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và Trần Ngọc D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt:

+ Căn cứ điểm b,c, p,q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo NguyễnThị H từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo Nguyễn Thị H từ 11 năm đến 12 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 04/6/2022.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Tuấn L từ 27 tháng đến 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Tuấn L từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo Đỗ Tuấn L là từ 42 tháng đến 48 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 29/5/2022.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Ngọc D từ 27 tháng đến 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Về xử lý vật chứng và truy thu tiền thu lợi bất chính: Áp dụng điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a,b khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị H: 03 điện thoại di động gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 359596072704590/07, số IMEI 2: 359597072704598/07, lắp sim thuê bao 0968.125.468 và sim thuê bao 0962.232.771; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 353415088228351/01, số IMEI 2: 353416088228359/01, không lắp sim và 01 (một) điện thoại di động nhãn

hiệu Samsung, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 354266092743342/01 kèm theo sim số điện thoại 0384.346.500. Vì các điện thoại trên là tài sản của Nguyễn Thị H sử dụng để liên lạc Hng ngày, không sử dụng vào việc mua bán ma túy; Căn cước công dân số 025172008211 do Cục CSQLHC về TTXH – BCA cấp ngày 10/5/2021 mang tên Nguyễn Thị H.

+ Trả lại cho bị cáo Đỗ Tuấn L 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, vỏ màu tím, đã qua sử dụng, số IMEI: 354644054379158, lắp sim thuê bao 0989575283 là tài sản của L sử dụng liên lạc Hng ngày, không sử dụng vào việc liên lạc để mua bán ma túy;

- Tịch thu bán nộp vào ngân sách nH nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1110i, vỏ màu trắng, xám đã cũ, số IMEI: 3595272/01/709906/5, không lắp sim số là tài sản của bị cáo Trần Ngọc D. Đây là điện thoại Trần Ngọc D lắp sim thuê bao 0982.935.444 để liên lạc mua bán ma túy.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, số IMEI: 356145091128572 đã lắp sim thuê bao 0349114999 là tài sản của bị cáo Đỗ Tuấn L sử dụng liên lạc Hng ngày và sử dụng vào việc liên lạc để mua bán ma túy;

+ 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, số IMEI:354383064373790, lắp sim thuê bao 0583061446 là tài sản của anh Trần Hồng K sử dụng liên lạc Hng ngày và sử dụng vào việc liên lạc để mua ma túy của Trần Ngọc D.

- Tịch thu để tiêu hủy:

+ 0,170 gam ma túy, loại Methamphetamine, được niêm phong trong 01 (một) bì giấy số 677/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ là là đồ vật cấm lưu Hnh;

+ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế của Đỗ Tuấn L dùng để sử dụng ma túy đá.

+ 01 (một) coóng thủy tinh đã qua sử dụng, Trần Hồng K dùng để sử dụng ma túy đá;

+ 01 (một) bì niêm phong, dán kín của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, mặt trước bì niêm phong ghi "Hoàn lại 0,250 gam chất dạng viên nén màu hồng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ thu giữ vật chứng của Nguyễn Thị H, sinh năm 1972, ĐKHKTT: Khu 1, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ". Đây là số ma túy thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị H;

+ 01 (một) bì niêm phong số 719/KL-KTHS của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả;

+ 01 thẻ sim số 0349114999 của Đỗ Tuấn L;

+ 01 thẻ sim số 0583061446 của Trần Hồng K.

- Về truy thu tiền thu lợi bất chính:

+ Truy thu số tiền: 2.500.000đ của Nguyễn Thị H; 400.000.đ của Đỗ Tuấn L, 500.000.đ của Trần Ngọc D là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy của các bị cáo để sung vào ngân sách NH nước.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận, không bào chữa gì, thừa nhận và ăn năn, hối hận với Hnh vi phạm tội của bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Đoan Hùng; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hnh vi, quyết định của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử xác định các Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Thị H, Đỗ Tuấn L và Trần Ngọc D đã khai nhận toàn bộ Hnh vi vi phạm pháp luật của mình. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng, và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận:

[2.1] Hồi 11 giờ 30 phút ngày 04/6/2022, tại Khu 1, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Thị H tàng trữ trái phép 4,17 gam ma túy loại Methamphetamine và 5,096 gam ma túy loại Heroine mục đích để bán cho người khác thì bị phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra làm rõ: Một ngày giữa tháng 5/2022, Nguyễn Thị H 01 lần bán trái phép chất ma túy cho Đỗ Tuấn L thu 1.000.000 đồng; Ngày 22/5/2022 Nguyễn Thị H 01 lần bán trái phép chất ma túy cho Trần Ngọc D và Đỗ Tuấn L thu 500.000 đồng; Khoảng cuối tháng 5/2022, Nguyễn Thị H 02 lần bán trái phép chất ma túy loại Heroine cho Nguyễn Mạnh H mỗi lần thu 500.000 đồng.

Ngoài ra, ngày 27/5/2022, Nguyễn Thị H còn tàng trữ trái phép 0,390 gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an huyện Đoan Hùng khám xét, thu giữ.

[2.2] Hồi 11 giờ 15 phút ngày 27/5/2022, tại Khu Đ, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, Đỗ Tuấn L có Hnh vi tàng trữ trái phép 0,170 gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an huyện Đoan Hùng phát hiện lập biên bản vi phạm Hnh chính.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Ngày 20/5/2022, tại khu 5, xã Sóc Đăng, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ, Đỗ Tuấn L đã có Hnh vi bán trái phép 01 túi ma túy, loại Methamphetamine cho Trần Ngọc D, thu 400.000 đồng;

[2.3] Ngày 20/5/2022, tại khu Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, Trần Ngọc D đã bán trái phép 01 túi ma túy đá cho Trần Hồng K, thu 500.000 đồng. Số ma túy này K đã sử dụng hết cho bản thân.

Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng truy tố các bị cáo: Nguyễn Thị H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b,c,p,q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; Đỗ Tuấn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Trần Ngọc D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 249. Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA…."

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Phạm tội hai lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên;

p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này;

q) Tái phạm nguy hiểm"

.....

[3] Xét tính chất, mức độ Hnh vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo: Hnh vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của NH nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy; vi phạm khoản 2 Điều 3 Luật Phòng, chống ma túy; làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa pH; là tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do Hnh vi của mình gây ra.

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Đỗ Tuấn L và Trần Ngọc D không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo H đã từng bị xét xử về loại tội phạm về ma túy, tổng hợp hình phạt là 20 năm tù, đã chấp Hnh xong hình phạt tù nhưng chưa chấp Hnh hình phạt bổ sung nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, bị cáo tàng trữ 02 chất ma túy, mua bán ma túy với nhiều người, nhiều lần. Tuy nhiên, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào về Hnh vi "Mua bán trái phép chất ma túy" vì đã áp dụng là tình tiết định khung hình phạt nên không được coi là tình tiết tăng nặng. Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm đối với Hnh vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" vì bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện Hnh vi phạm tội quy định tại điểm h Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng các tình tiết giảm nhe trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật hình sự. Bị cáo D có bố đẻ là ông Trần Ngọc P được Chủ tịch nước tặng thưởng huân cH chiến công hạng ba nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3.3] Căn cứ vào tính chất Hnh vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Các bị cáo H, D, L đều có nhân thân xấu, nhiều lần bị Tòa án xét xử về các Hnh vi phạm tội, sau khi chấp Hnh xong hình phạt không lấy đó làm bài học để rèn luyện cho bản thân, trở tHnh công dân tốt mà lại tiếp tục phạm tội. Trên cơ sở phục vụ công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm và tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở tHnh người công dân có ích cho xã hội, nên cần xử phạt các bị cáo hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung tội phạm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và truy thu số tiền thu lợi bất chính:

[5.1] Về xử lý vật chứng:

- Các tài sản của bị cáo không liên quan đến Hnh vi phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo là hợp pháp, gồm có:

+ 03 điện thoại di động gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 359596072704590/07, số IMEI 2: 359597072704598/07, lắp sim thuê bao 0968.125.468 và sim thuê bao 0962.232.771; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 353415088228351/01, số IMEI 2: 353416088228359/01, không lắp sim và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 354266092743342/01 kèm theo sim số điện thoại 0384.346.500. Vì các điện thoại trên là tài sản của Nguyễn Thị H sử dụng để liên lạc Hng ngày, không sử dụng vào việc mua bán ma túy ; Căn cước công dân số 025172008211 do Cục CSQLHC về TTXH – BCA cấp ngày 10/5/2021 mang tên Nguyễn Thị H nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị H là hợp pháp.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, vỏ màu tím, đã qua sử dụng, số IMEI: 354644054379158, lắp sim thuê bao 0989575283 là tài sản của L sử dụng liên lạc Hng ngày, không sử dụng vào việc mua bán ma túy nên cần trả lại cho bị cáo Đỗ Tuấn L là hợp pháp.

- Đối với các tài sản là công cụ pH tiện dùng để phạm tội cần tịch thu bán sung ngân sách NH nước là hợp pháp, các tài sản gồm:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1110i, vỏ màu trắng, xám đã cũ, số IMEI: 3595272/01/709906/5, không lắp sim số là tài sản của bị cáo Trần Ngọc D. Đây là điện thoại Trần Ngọc D lắp sim thuê bao 0982.935.444 bị cáo đã sử dụng liên lạc mua bán ma túy.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, số IMEI: 356145091128572, là tài sản của bị cáo Đỗ Tuấn L sử dụng liên lạc Hng ngày và sử dụng vào việc liên lạc để mua bán ma túy;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, số IMEI:354383064373790, là tài sản của anh Trần Hồng K sử dụng liên lạc Hng ngày và sử dụng vào sử dụng để liên lạc mua ma túy của Trần Ngọc D.

- Các đồ vật cấm lưu Hnh và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy gồm:

+ 0,170 gam ma túy, loại Methamphetamine, được niêm phong trong 01 (một) bì giấy số 677/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ là là đồ vật cấm lưu Hnh;

+ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế của Đỗ Tuấn L dùng để sử dụng ma túy đá.

+ 01 (một) coóng thủy tinh đã qua sử dụng, Trần Hồng K dùng để sử dụng ma túy đá;

+ 01 (một) bì niêm phong, dán kín của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, mặt trước bì niêm phong ghi "Hoàn lại 0,250 gam chất dạng viên nén màu hồng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ thu giữ vật chứng của Nguyễn Thị H, sinh năm 1972, ĐKHKTT: Khu 1, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ". Đây là số ma túy thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị H;

+ 01 (một) bì niêm phong số 719/KL-KTHS của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả;

+ 01 thẻ sim số 0349114999 của Đỗ Tuấn L;

+ 01 thẻ sim số 0583061446 của Trần Hồng K.

[5.2] Về truy thu tiền thu lợi bất chính:

+ Đối với số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo: Nguyễn Thị H thu lợi bất chính số tiền 2.500.000đ; Đỗ Tuấn L thu lợi bất chính số tiền 400.000đ; Trần Ngọc D thu lợi bất chính số tiền 500.000 đồng. Các bị cáo H, L, D đều đã nhận và tiêu xài hết, nên cần buộc các bị cáo phải nộp lại số tiền này để sung vào ngân sách nH nước là phù hợp.

[6] Đối với Hnh vi mua ma túy của Đỗ Tuấn L vào một ngày giữa tháng 5/2022 và ngày 22/5/2022 để sử dụng cho bản thân. Ngày 26/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng chuyển Công an huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xử phạt vi phạm Hnh chính đối với Đỗ Tuấn L, hình thức xử phạt: Cảnh cáo là phù hợp.

[7] Đối với Trần Ngọc D, ngoài Hnh vi phạm tội như nêu trên, ngày giữa tháng 5/2022; ngày 20/5/2022 và ngày 22/5/2022, Trần Ngọc D còn điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Grand i10 biển số 19A-131.14 chở Đỗ Tuấn L đi mua ma túy đá của Nguyễn Thị H để sử dụng cho bản thân, sau khi sử dụng ma túy D tiếp tục điều khiển xe ô tô đi chở khách. Hnh vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Ngọc D vi phạm điểm c, Khoản 10, Điều 5, Nghị định 100/2019/NĐ-CP, ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm Hnh chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt, mức phạt từ 30.000.000đ đến 40.000.000đ. Thẩm quyền xử phạt Trần

Ngọc D về Hnh vi trên thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ. Ngày 29/9/2022, Công an huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ có văn bản đề nghị Chủ tịch UBND huyện Đoan Hùng xem xét quyết định xử phạt vi phạm Hnh chính đối với Trần Ngọc D về Hnh vi điều khiển xe trên đường mà trong cơ thể có chất ma túy. Hình thức xử phạt: phạt tiền. Mức phạt: 35.000.000 đồng. Hình thức phạt bổ sung: Tước quyền sử dụng giấy phép lái xe từ 23 tháng là phù hợp.

[8] Đối với Trần Hồng K là người có Hnh vi nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy, Công an xã H, huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm Hnh chính đối với Trần Hồng K mức phạt 1.500.000 đồng là phù hợp.

[9] Đối với Nguyễn Mạnh H là người có Hnh vi nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 21/6/2022, Công an huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm Hnh chính đối với Nguyễn Mạnh H mức phạt: 1.500.000 đồng là phù hợp.

[10] Về nguồn gốc số ma túy Đỗ Tuấn L bán cho Trần Ngọc D và số ma túy Đỗ Tuấn L tàng trữ trái phép ngày 27/5/2022, L khai mua của Vũ Quang T, sinh năm 1963, HKTT: Khu 1, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Quá trình điều tra, Tiến không thừa nhận việc bán ma túy cho Đỗ Tuấn L. Ngoài lời khai của L không có tài liệu nào chứng minh việc Tiến đã bán ma túy cho L, vì vậy không đủ căn cứ để xử lý đối với Tiến về Hnh vi này là hợp pháp.

[11]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy Nguyễn Thị H, không rõ tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đoan Hùng không có căn cứ triệu tập, xử lý đối với người này là hợp pháp.

[12] Đối với Công ty cổ phần TH Mại Đoan Hùng là đơn vị đã cho Trần Ngọc D thuê xe ô tô để kinh doanh dịch vụ taxi, Công ty không biết việc D đã sử dụng chiếc xe trên để đi mua, bán ma túy. Sau khi thực hiện Hnh vi phạm tội xong D đã chấm dứt hợp đồng với Công ty cổ phần TH Mại Đoan Hùng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng không đề cập xử lý Công ty cổ phần TH Mại Đoan Hùng trong vụ án này là hợp pháp.

[13] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b, c, p, q khoản 2 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; Điều 55 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Thị H.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 55 Bộ luật hình sự đối với Đỗ Tuấn L.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Ngọc D.

Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Thị H, Đỗ Tuấn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Trần Ngọc D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" .

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo NguyễnThị H 09 (chín) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 11 (mười một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2022.

2.2. Xử phạt bị cáo Đỗ Tuấn L 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2022.

2.3. Xử phạt bị cáo Trần Ngọc D 27 (hai mươi bẩy) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp Hnh án.

2.4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng và truy thu tiền thu lợi bất chính

3.1. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị H: 03 điện thoại di động gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 359596072704590/07, số IMEI 2: 359597072704598/07, lắp sim thuê bao 0968.125.468 và sim thuê bao 0962.232.771; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 353415088228351/01, số IMEI 2: 353416088228359/01, không lắp sim và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 354266092743342/01 kèm theo sim số điện thoại 0384.346.500; Căn cước công dân số 025172008211 do Cục CSQLHC về TTXH – BCA cấp ngày 10/5/2021 mang tên Nguyễn Thị H.

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Tuấn L 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, vỏ màu tím, đã qua sử dụng, số IMEI: 354644054379158, lắp sim thuê bao 0989575283;

- Tịch thu bán nộp vào ngân sách nH nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1110i, vỏ màu trắng, xám đã cũ, số IMEI: 3595272/01/709906/5, không lắp sim số của bị cáo Trần Ngọc D.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, số IMEI: 356145091128572 của bị cáo Đỗ Tuấn L;

+ 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, số IMEI:354383064373790 của anh Trần Hồng K.

- Tịch thu để tiêu hủy:

+ 0,170 gam ma túy, loại Methamphetamine, được niêm phong trong 01 (một) bì giấy số 677/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ;

+ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế của Đỗ Tuấn L.

+ 01 (một) coóng thủy tinh đã qua sử dụng, Trần Hồng K;

+ 01 (một) bì niêm phong, dán kín của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, mặt trước bì niêm phong ghi "Hoàn lại 0,250 gam chất dạng viên nén màu hồng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ thu giữ vật chứng của Nguyễn Thị H, sinh năm 1972, ĐKHKTT: Khu 1, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ".

+ 01 (một) bì niêm phong số 719/KL-KTHS của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả;

+ 01 thẻ sim số 0349114999 của bị cáo Đỗ Tuấn L;

+ 01 thẻ sim số 0583061446 của anh Trần Hồng K.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi Hnh án dân sự huyện Đoan Dùng đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/11/2022).

3.2. Về truy thu tiền thu lợi bất chính:

+ Truy thu của các bị cáo: Nguyễn Thị H số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng); Đỗ Tuấn L số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng); Trần Ngọc D số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách NH nước.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Thị H, Đỗ Tuấn L, Trần Ngọc D mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKS huyện, tỉnh;
- Công an huyện Đoan Hùng;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- UBND xã T;
- UBND xã Hùng L;
- UBND xã S;
- Chi cục THADS Đoan Hùng;
- Thi Hnh án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Khanh